

sức khoẻ ra sao? Liệu em có thể đến chỗ anh chơi thăm anh được không? Cô em anh chắc hẳn ngạc nhiên vì thấy thái độ em lạ lùng như vậy. Trong lòng cô ấy chắc vẫn đinh ninh rằng em là kẻ phản bội anh, mà bây giờ thấy tin anh trở về lại vui vẻ, lại sung sướng một cách thái quá như thế, cô ấy hẳn càng khinh em, cho em là lối bịch với vai kịch của mình.

Em phải nói lại với cô ấy cái tin nói về cái chết của anh, làm em đau đớn. Và cũng nghĩ rằng: Trong chiến tranh sự nhầm lẫn là chuyện không thể tránh được! Làm cô ấy cũng phân vân và hỏi lại em:

- Nếu là tin ấy gửi về đơn vị, tại sao đơn vị lại không báo cho gia đình em biết một tý gì nhỉ?
- Chắc hẳn cô ấy muốn nói: Thôi chị ạ, chị đừng bào chữa nữa, tôi biết thừa cái trò của các vị rồi, muốn lấy chồng thì cứ bịa ra một cái tin vọt như thế mà thôi, bây giờ còn nói làm gì, không biết xấu hổ à? - Em chỉ nhìn nét mặt của cô ta cũng đọc được những điều đó, mà trong lòng càng e thẹn, càng nhục nhã nhưng trót lao thì phải theo lao. Em tiếp tục hỏi về tình hình của anh hiện nay ra sao, thì chính cô ta, em gái anh đã đánh

gục em bằng một đòn tin tức xác thực, làm em như người mất hồn, không còn nghe được cô ấy nói nữa, không biết là cô ấy nói gì.

Phải mất một lúc lâu sau, em mới đủ bình tĩnh để nghe cô ấy kể lại từ đầu đến cuối, về cái ngày anh trở về, anh định ra vùng than, anh về tìm em, nhưng về tới đây, thì anh đã được tin, đã đau khổ, và nỗi đau đớn của anh còn kéo dài hàng bao nhiêu năm. Đến khi anh lấy vợ, rồi có con, liệu hạnh phúc mới của anh có làm anh quên được em không. Anh có không nguôi căm thù em, một con người tệ bạc đã phản bội anh, mà quên em đi chẳng? Càng nghĩ đến hạnh phúc của anh, em càng mừng cho anh, và càng thấy luyến tiếc, càng thấy đau buồn cho cái hạnh phúc của mình, cho số phận của mình. Em phải kể lại toàn bộ sự việc cho em gái anh nghe, kể từ khi chúng ta yêu nhau, rồi anh ra đi và những việc sau đó, những hy vọng cô ấy đồng cảm với em, xót xa cho em...

- Tôi chỉ là một nạn nhân của những mưu đồ xấu xa thôi cô ạ! - Cuối cùng em phải thốt lên như vậy.

Em gái anh, vốn hiền lành, đôn hậu, cô đã thông cảm với em, và an ủi động viên em:

- Ấu cũng là hậu quả của chiến tranh; Thôi bây giờ, mỗi người một số phận rồi, cũng đừng xáo trộn làm gì cho thêm khổ.

- Vâng, cũng đành thế thôi, biết làm sao được?

Em gái anh, còn muốn ngăn cản em không nên liên lạc hoặc tiếp xúc với anh làm gì nữa, cô khuyên em nên yên phận, củng cố lại gia đình hạnh phúc của mình; Mà không nên khuấy động đến tâm hồn anh, đến gia đình anh. Chắc hẳn cô ấy hiểu tình cảm sâu đậm của anh với em, nên lo em quan hệ lại, làm cho anh trở về với em mà sao lãng vợ con hạnh phúc chăng? Cái cô Hẹn may mắn và sung sướng ấy. Ôi, em ước gì được là cô ấy hoặc như cô ấy nhỉ. Nhưng không, em không bao giờ làm một điều gì ảnh hưởng đến hạnh phúc của anh, một điều gì làm tổn thương đến tình cảm của cô Hẹn, của các con anh mà anh đang yêu quý. Em chỉ ước mơ thôi, ước mơ thì ai cấm được, có phải không anh?

Em đã hứa với em gái anh là em sẽ không chủ động liên lạc với anh nữa. Ít nhất là trong những lúc này. Tin tức về anh, em chỉ có thể

nghe qua cô ấy. Vâng, thế cũng được, em sẵn sàng chấp nhận. Bởi vì không ai có thể thanh minh được cho em với anh. Nhưng thôi, dẫu có thanh minh thì cũng chẳng đem lại được cái gì. Những mất mát không bao giờ có thể lấy lại được. Cái gì đã qua thì hãy cho qua. Em vẫn cứ là kẻ phản bội trong lòng anh thì có lẽ yên ổn hơn. Anh sẽ không tìm kiếm em nữa, anh sẽ khinh ghét em cho đến trọn đời, và cái đó sẽ là sự tồn tại và êm ấm cho gia đình, vợ con anh.

Chúc anh hạnh phúc, yên vui, và đừng bao giờ nghĩ đến em nữa, dù đó là sự nghi kỵ và oán hờn. Ôi, vĩnh biệt anh thân yêu! Vĩnh biệt!

*

* *

Em đã định quên đi, chịu cam phận của cuộc đời, mà chỉ lao vào công việc, lao vào đề tài khoa học và chăm sóc bé Lan. Hy vọng rồi thời gian sẽ trôi đi, mọi việc sẽ đi vào sự quên lãng của mọi người, quên lãng của lòng em. Nhưng em nghiệm ra rằng, khi ta muốn quên đi một cái gì đó, thì lại càng nhớ đến cái ấy. Nỗi phân vân, nỗi dằn vặt trong lòng em cứ ngày càng nhân

lên. Những câu hỏi cứ quay cuồng trong đầu óc em suốt ngày suốt đêm. Đến nỗi em không thể làm gì được nữa, nếu không tìm ra những bí mật về cái chết của anh ở đây, ở cái Đoàn này. Những đêm không ngủ, những ngày hoài nghi, đã thúc em đi đến quyết tâm: Phải tìm ra nguồn gốc, manh mối và thủ phạm của vụ việc ấy.

Nhân một hôm gặp lại Khánh, anh công nhân đi bộ đội có lá thư báo cái tin dữ nọ, đang về phép; Khánh vẫn còn trong quân đội, hiện nay là sỹ quan, cấp bậc trung úy hay thượng úy gì đó. Em liền đến nhà chơi, và hỏi thăm về tình hình anh Nghĩa, làm như không có chuyện gì xảy ra vậy.

- Lâu nay cậu có gặp anh Nghĩa không?

- Có chứ, em vẫn gặp anh ấy cách đây tháng trước thôi, anh ấy hiện nay ở quân khu ba thì phải.

- Thế hồi chiến tranh cậu ở cùng trung đội với anh ấy trong B à?

- Không, em chỉ gặp ở chiến trường một hôm thôi, rồi mỗi người mỗi ngả.

- Thế sao cậu viết thư về là anh ấy hy sinh?

- Há? Em viết thư về? Khánh bỗng sững sốt giật nảy mình lên - Không làm gì có chuyện ấy!

Em liền kể lại gần như nguyên văn lá thư ấy cho Khánh nghe, kể cả đoạn Khánh bị thương phải băng bó tay không viết được thư nên phải nhờ người khác viết.

- Á! - Khánh lại thốt lên. Nếu vậy thì... có chuyện gì đây rồi. Để em xem lại lá thư đó xem sao.

Cậu ta vội chạy đi tìm mẹ và hỏi bà cụ xem, mẹ còn giữ lá thư ấy không. Bà cụ trả lời:

- Đạo đó, có cái anh gì ấy, cán bộ cơ quan đến mượn, rồi cũng không thấy trả, để lâu quên đi mất, nghe nói người ta còn tổ chức lễ truy điệu anh Nghĩa cơ mà.

Em xác nhận điều ấy. Khánh hỏi?

- Thế ông bí thư Đảng uỷ ấy còn ở đây không?

- Ông ấy lại về hưu mất rồi?

- Chị có biết nhà không?

- Rất tiếc là không?

- Chị về tìm địa chỉ của ông ấy đi, em nhất quyết sẽ làm rõ chuyện này. Hay là bọn bưu điện

chơi trò ú tim đùa nghịch chẳng? Chị có quen ai ở bưu điện không?

- Không!

- Thế anh Nghĩa có địch thủ nào ở Bưu điện hay ở quanh đây đây không?

Em định nói có - đó là Chung - nhưng em lại không dám nói; em sợ đó là sự thật, sẽ rùm beng lên; mà em thì không muốn làm âm ĩ chuyện này khi chưa kết luận chính xác - ra chiều suy nghĩ một lát, em mới trả lời.

- Hình như là không!

- Thế thì vô lý, vô lý quá - Khánh sôi nổi hẳn lên - Không ai người ta rồi hơi và nhấn tâm đùa nghịch như vậy! Đây chắc chỉ là một đối thủ của anh Nghĩa, muốn nhằm một mục đích gì đó mà thôi - Khánh khẳng định như vậy và hứa là sẽ tìm cho ra manh mối, bởi vì đó là danh dự của Khánh, người ta cho là Khánh bịa tin ra gây hoang mang cho đơn vị và gia đình Nghĩa. Khánh nói, nếu cần Khánh phải kiện cơ quan bưu điện đã không tôn trọng thư của bộ đội từ chiến trường gửi về, hoặc nếu phát hiện ra kẻ nào đó đánh tráo thư để nhằm làm một việc gì đó thì Khánh sẽ thẳng tay trừng trị. Nếu không đưa ra pháp

luật thì cũng phải cho ăn đòn về tội làm bậy đó. Khánh càng nói càng hăng hái, càng hùng hùng hổ hổ, làm em cũng phải lo ngại, phải hạn chế sự bốc đồng của cậu ta lại.

Em chào Khánh và bà cụ ra về, mà lòng vẫn không hết lo lắng phân vân. Nếu để cho Khánh làm cho rõ vụ việc lá thư này, có khi lại gây nên những hậu quả không hay, hoặc là ai đó sẽ phải ra toà, nếu người đó lại là Chung thì sao, ôi điều đó thì em không dám nghĩ tới. Chung là Đoàn trưởng, Chung là chồng em, mà em lại làm những việc giúp cho Khánh có chứng cứ đưa anh ấy ra toà ư? Em không thể nhẫn tâm có sự chống đỡ hoặc trả thù một cách hèn hạ như vậy. Ngay chỉ cần cái dư luận tung ra, tìm ra thủ phạm cũng làm em e ngại rồi. Em không muốn sự việc có liên quan giữa em và anh được bộc lộ ra ánh sáng, cho dù đó là ánh sáng màu vàng hay màu đỏ. Em sẽ tự mình tìm ra chân lý, không cần đến một ai khác kể cả Khánh. Cũng như em đã tự mình làm lại toàn bộ đề tài khoa học của anh một cách âm thầm và kín đáo không một ai hay biết. Em cũng sẽ làm ra vụ việc này bằng cách như thế.

Vào một ngày chủ nhật, em đang công tác ở Hà Nội, em lần tìm về nhà ông Bí thư Đảng uỷ ở tận Thái Bình; mà địa chỉ của ông em đã lần mò được trong tập hồ sơ danh sách cán bộ công nhân viên ai để ở ngăn tủ của Chung. Đến thăm ông và hỏi ông về chuyện cái lá thư của Khánh từ dạo ấy. Em nói thác đi là Khánh nhờ em lấy lại để làm lưu niệm, kỷ vật của gia đình. Ông Bí thư Đảng uỷ nói là ngay hôm ông xuống nhà Khánh mượn về đọc xong rồi đưa cho Chung, chẳng biết cậu ta còn giữ hay lại vứt đâu mất rồi. Ngừng một lát như suy nghĩ điều gì đó, ông nói tiếp:

- Mà có khi cậu ta đốt đi rồi cũng nên! Một hôm tôi thấy trong đống giấy lộn cậu ta đem đốt có cái phong bì giông giống như thế, cô về hỏi lại cậu Chung xem.

Em cảm ơn và chào ông Bí thư Đảng uỷ ra về. Trong đầu lớn vờn những câu hỏi: Tại sao lại phải đốt đi, đốt đi để làm gì, vô tình hay hữu ý, có phải là để phi tang không? Vì sao phải phi tang, nếu không phải là do anh ta viết hoặc đánh tráo.

Vào một ngày khác em lại lần ra quầy bưu điện gần Đoàn, la cà thăm hỏi mãi, mới biết là cô nhân viên bưu điện phát thư hồi xưa ở đây đã chuyển công tác về một nơi khác rồi. Tuy nhiên với những mảnh, khoé khôn khéo của đàn bà, làm cho chị phụ trách quầy bưu điện này, một chị đứng tuổi trông rất phúc hậu, cũng bộc lộ ra rằng dạo đó hình như cô ấy, cái cô bưu điện trẻ tuổi ấy, có yêu một anh chàng kỹ sư nào đó trong đoàn 90X, người trắng trẻo, đẹp trai, thỉnh thoảng anh ta hay ra ngồi đây la cà tán chuyện với cô ta trong khi cô ta đang soạn thư. Có hôm anh ta còn lấy một vài lá thư cầm về hộ cho anh em đơn vị, cũng có hôm nhờ cô ấy lấy lại lá thư gửi đi về đâu nhầm lẫn gì đó, để về viết phong bì khác... Nhưng về sau này nghe thấy anh ta cưới một cô khác nghe nói đẹp lắm, ở trong Đoàn nên cô ấy thất vọng và xin đổi đi nơi khác.

Em nghe chị phụ trách bưu điện nói mà bỗng giật mình về cái "anh chàng kỹ sư trắng trẻo đẹp trai" ấy, không phải là ai nữa, ngoài Chung ra. Có phải chẳng anh ta đã dùng tình yêu để lừa phỉnh, mê hoặc cô bưu điện để cô ta thực hiện lấy lại những lá thư cần thiết cho anh ta. Như vậy là anh ta đã lấy hết cả thư đến và thư đi

của anh và em. Như cô em gái anh có kể là anh đã viết rất nhiều thư về cho em, mà em có nhận được một lá nào đâu, thế thì những lá thư của em gửi rất nhiều cho anh, cũng không đến tay anh vì đã bị chặn, bị lấy cắp ngay từ quầy bưu điện đầu tiên này rồi còn đâu.

Tệ bạc hơn, khi anh ta đã lấy được em rồi, vì muốn để che giấu việc lấy thư ở bưu điện - anh ta liền cho người công khai chuyện lấy vợ của mình đến tai cô nhân viên bưu điện làm cho cô ta thất tình, và kích động để cô ta xin chuyển đi nơi khác, thì là yên trí bị được đầu mối ở đây.

Em chỉ còn một việc nữa là hỏi Chung xem lá thư của Khánh ở đâu; nếu còn thì đó lại là chuyện khác, nếu mất thì chẳng còn điều gì phải phân vân nữa, thủ phạm chính là anh ta.

Một buổi chiều, sau khi ăn cơm xong, nhân lúc đang ngồi uống nước, em đã lừa cháu Lan đi ngủ trong buồn rồi - em mới ngồi tởm gọi Chung và hỏi anh ta về lá thư của Khánh. Anh ta liền chối:

- Lá thư nào cơ?
- Lá thư Khánh viết báo tin anh Nghĩa chết?

- A - Anh ta ra vẻ bất ngờ và cố suy nghĩ lại
- Để nhớ xem, lá thư ấy ông bí thư Đảng uỷ cầm
chứ.

- Ông ấy bảo đã đưa cho anh! - Biết không
chối cãi được anh ta liền xuê xoa đầu dụi - ừ có
thể là anh cầm, nhưng bỏ đầu mất ai mà nhớ
được, sau bảy năm rồi còn gì. Có khi bỏ vào bồ
giấy vụn đốt mất rồi cũng nên. Và như để cho
em khỏi truy mãi anh ta thừa nhận. Mà đốt thật
rồi, em cần lá thư ấy làm gì? - Cậu Khánh đòi
lại à? Làm kỷ vật à? Ôi, làm quái gì một lá thư
từ bao giờ bao giờ ấy!

- Thế tại sao anh lại phải đốt lá thư ấy đi?

- Anh đã bảo vô tình mà lại!

- Không phải, đó là một ý đồ che giấu tội lỗi
của anh!

Mặt em nghiêm lại với giọng gay gắt khi nói
với anh ta câu ấy, làm anh ta sững sờ, mặt tái
xám. Lặng đi một lát, anh ta mới nói, giọng lắp
bắp:

- Thì ra chính cô cần lá thư ấy để...

- Để tìm ra thủ phạm lừa đảo tôi!

- Cô nói gì cơ... thủ phạm là ai...?

- Chính là anh! Một kẻ đê tiện!

- Hả...! Anh ta bỗng giật nảy mình lên, rồi đứng dậy như để trấn áp em; và định dở trò hành hung để lấp liếm. Cô không được nói bậy, chứng cứ đâu, không được vu vạ như thế. - Em đã nhanh trí tránh được cái tát của anh ta.

- Chứng cứ anh đã khôn ngoan đốt đi rồi còn gì? - Em vẫn giữ được bình tĩnh, một cái bình tĩnh của người thắng cuộc, vẻ ung dung bình thản đến lạnh lùng. Như một viên quan toà trước kẻ phạm tội, em dần giọng từng tiếng một, vừa lạnh lùng, vừa kiên quyết. - Thôi, anh đừng chỗi cái làm gì nữa; Đừng nổi nóng lên, cứ bình tĩnh ngồi xuống đây, để tôi kể cho mà nghe - Nào, có muốn nghe hay không nào? Hay là để tôi mời chú Khánh, cô bé nhân viên bưu điện, ông Đặng Bí thư Đảng uỷ và cả ông cán bộ tổ chức Liên đoàn nữa đến đây, để người ta vạch mặt anh ra xem nào? nào?

Anh ta vốn là kẻ thông minh và nhạy ứng xử với tình thế, vậy mà anh ta từ nãy cứ ngồi im, cúi đầu xuống, hai tay vò đầu vò tai rồi bủ cả lên. Còn em, em vẫn lặng lẽ nhìn anh ta, như

nhìn một con môi mình mới bắt được và có thể muốn ăn sống nuốt tươi anh ta được. Em lạnh lùng vạch tội anh ta, như quan toà đọc bản cáo trạng vậy.

- Anh đã giết anh Nghĩ 2 lần. Lần thứ nhất: anh đã đẩy anh Nghĩ đi bộ đội, thay vào chân của mình để ở lại chiếm lấy ghế của anh ta, sau đó anh lại phá hoại đồ án T71 của anh ta để làm mất uy tín của anh ta ở đây. Lần thứ hai: anh lại giết anh ta một lần nữa, dù chỉ bằng đánh tráo thư từ, để đánh lừa tôi, chiếm tình yêu của anh ta...

- Thôi, thôi, đừng nói nữa. Chung bỗng ngẩng lên, bộ mặt thật sâu nảo, hai mắt anh ta ướt nhoèn. Anh ta nhìn về phía em như cầu khẩn, như van xin, với giọng ăn năn, nhỏ nhẹ như từ cõi xa xăm vắng đến. - Thôi, em đừng nói nữa! Mọi tội lỗi đó là do anh, do anh tất cả, anh nhận khuyết điểm hết, em không phải nói nữa.

A, thế là anh ta sợ sự thật, mỗi một lời sự thật nói lên có lẽ nó như những chiếc roi bằng đuôi cá đuối quất vào da thịt anh ta làm anh ta như bị đứt từng mảng thịt, hay vì một lý do nào khác?

Em vẫn lạnh lùng tiếp theo với cái giọng của quan toà:

- Anh còn dùng mọi thủ đoạn nham hiểm để cắt đứt mối quan hệ tình cảm của anh ta với Đoàn này và với tôi mãi mãi...

- Thôi thôi, anh van em đừng nói nữa! - Chung lại ngắt lời em - Mọi tội lỗi là do anh tất cả. Nhưng em biết vì sao không? Chỉ vì anh quá yêu em! ôi em hãy thương anh, thông cảm cho anh, xoá tội cho anh, chỉ vì anh quá yêu em, thiếu em anh không thể nào sống được!...

Anh ta nói một thôi một hồi, cứ lặp ba lặp bốn, nói đi nói lại những lời van xin như thế, không để cho em xen được câu nào, thậm chí anh ta còn quỳ xuống dưới chân em ôm lấy chân em mà van xin!

- Ôi, tất cả đó là sự thật, đó là tội lỗi của anh. Anh trăm lần xin em tha thứ, anh ngàn lần xin em, hãy bỏ qua cho anh, hãy quên đi, chỉ có hai chúng ta biết với nhau thôi, đừng để chuyện này lọt ra ngoài... Nếu để lộ ra thì mọi việc của anh sẽ thành tiêu tan hết. Anh chẳng ra gì mà em cũng chẳng ra gì. Hãy quên đi, chuyện đã qua

rồi. Chúng ta sẽ sống bình đẳng với nhau, chúng ta sẽ sống hạnh phúc...

- Tôi không thể nào chịu đựng với anh được nữa, quá quá lắm rồi.

- Anh van em, đừng đi đâu cả, đừng từ bỏ anh, đừng bỏ rơi anh, nếu thiếu em thì anh sẽ sống ra làm sao đây!

Anh ta vẫn quỳ ôm lấy chân em, gục vào đầu gối em mà sụt sùi, mà khóc thật sự. Ôi, thật là hèn hạ quá mức, và cũng thật là giả dối đến cùng. Anh ta chỉ không muốn em không làm rùm beng chuyện này lên, không để cho ai kiện cáo anh ta, để anh ta không bị mất tín nhiệm, không bị mất cái ghế hiện nay và mất cả nguồn hy vọng vươn lên nữa.

Em ghê tởm với bộ mặt của anh ta, em ghê tởm với giọt nước mắt cá sấu của anh ta. Em vội gạt anh ta ra, đứng dậy và lao ra ngoài trời, chỉ thấy trời tối đen mịt mù.

*

* *

Anh cũng đã biết đấy, em chúa là rất ghét khóc lóc, nhất là khóc lóc trước mặt đàn ông, cho

dù đó là chồng mình. Trong suốt thời gian đôi chất với Chung, em đã giữ được bình tĩnh, sự bình tĩnh lạnh lùng và chua chát không hề có chút yếu lòng, sự lạnh lùng của một vị quan toà. Vậy mà, bây giờ, giữa ngoài trời một mình trong đêm tối, "vị quan toà" ấy bỗng dưng bật khóc lên, em cố gắng kìm lại mà vẫn không sao kìm được, nước mắt nước mũi cứ giàn giụa ra, em khóc to thành tiếng, hệt như hồi khóc cha em chết. Nhưng tiếng khóc cha là tiếng khóc nhớ thương luyến tiếc, tiếng khóc của tình máu mủ ruột rà. Còn lúc này là tiếng khóc của sự oán hờn, của lòng căm ghét, tiếng khóc của hận thù, của nỗi đắng cay mà em phải chịu đựng từ mấy năm nay. Em vừa khóc vừa lao đi trong đêm tối, bước chân vô định bỗng đưa em xuống dưới chân đồi, ra mé bờ biển, nơi bãi đá mà em và anh đã từng ngồi để ngắm cảnh Bái Tử Long trong những đêm trăng và đêm sao. Em bỗng ngồi thụp xuống đó và trái tim em như lỏng lộn vì đớn đau, tâm hồn em như gào thét vì hồi tiếc, tiếng em bật gọi tên anh trong tiếng nấc sục sùi:

- Trời ơi, anh Nghĩ ơi!...

Tiếng em khóc, tiếng em gào như át cả tiếng

sóng biển vỗ bờ và tiếng gió găm rít của một cơn giông tố vừa ập đến, bao trùm lấy vùng trời vùng biển.

Lúc này giông tố trong lòng em còn mạnh hơn cả tiếng sấm chớp ngoài trời. Sự cay đắng, sự nhục nhã bao trùm lên tâm hồn một cô gái học thức và thông minh. Lòng tự ái tột độ đâm nhói vào trái tim của một cô gái sắc sảo và kiêu kỳ. Liệu em có còn mặt mũi nào sống để gặp lại anh nữa không? để van xin, cầu khẩn anh tha thứ cho sự phản bội của em, bởi lòng nhẹ dạ và thiếu kiên định của em không? Trời ơi, chỉ nghĩ đến lúc, bất chợt phải gặp mặt anh, cho dù em không dám gặp, thì cũng đã thấy tủi hổ không muốn sống một chút nào. Lòng tự trọng một cách ích kỷ và keo kiệt của một cô gái trí thức thành thị này đã không thể nào cho phép em tự tha thứ cho mình được nữa!

Lại nữa, cho dù em có chịu nhịn nhục mà sống, cuộc sống của một kẻ phản bội đi chăng nữa, thì em sẽ sống ra sao đây? Em lại phải trở về sống bên cạnh một kẻ đã làm hại anh và lừa đảo em ư? Phải sống trọn đời với kẻ thù của anh và của em ư? Phải sống với cái con người hèn hạ và nham hiểm đến như vậy ư?

Ôi, em cứ nghĩ đến điều đó, lại thấy rùng mình. Thà rằng trước đây mình bị lừa đảo, thà rằng trước đây vì lòng thương hại mà em đã sống với anh ta thì cũng đành. Nhưng bây giờ đã biết rõ bộ mặt thật của anh ta, đã biết rõ tim gan anh ta, biết rõ bản chất và tâm địa anh ta, lại biết rõ cả những thủ đoạn đê tiện và tội ác của anh ta đã gây cho mình và người yêu của mình, cả tội ác của anh ta đã gây cho nhiều người khác trên đường đi của anh ta nữa. Đó là một con rắn độc, anh ta thực sự là một con rắn độc. Vậy mà em lại tiếp tục sống với con rắn độc đó sao? Lại tiếp tục để cho con rắn đó quấn vào mình, bò qua thân thể mình, áp ủ trái tim mình, và lại tiếp tục nhả nọc độc vào mình và từ vòng cổ của mình vươn ra nhả nọc độc cho những người khác ư? Lại tiếp tục để cho những nọc độc đó thấm dần vào trái tim khối óc của em, và giết dần giết mòn em theo năm tháng, như một hình phạt từng xẻo dần, không cho chết ngay, để phải đau đớn, để phải tủi nhục xót xa, để phải bêu rếu trước mọi người, để lây sự nhục nhã đến gia đình và bạn bè. Ôi, cứ nghĩ tới đó mà rợn cả người. Chẳng thà chết quách cho xong. Đàng nào cũng chết. Sống mà trăm lần đớn đau, ngàn lần tủi nhục

như vậy thì sống làm gì? Chỉ có cái chết mới trả được hận thù này với kẻ ác độc đó, chỉ có cái chết mới tránh khỏi mọi nanh vuốt của con mãng xà đang quấn chặt lấy em không còn lối thoát và đang thít chặt những vòng tròn quanh mình em lại. Chỉ có cái chết mới dứt bỏ được nỗi ô nhục của kẻ phản bội này, mới tạ tội được với anh...

Từ trên hòn đá, nhìn xuống cái vực sâu bên bãi biển, những con sóng vỗ âm ào đập vào vách núi, tung bọt trắng xoá, mà em cảm thấy những con sóng đen ngòm như những con quái vật, khi đập vào đó, sẽ tan nát thành muôn triệu mảnh vụn trắng tinh và trong suốt. Phải chăng những con người tội lỗi và oan hồn khi được đập vào đá, cũng sẽ biến thành những ngọn sóng trong trắng kia?

Tâm hồn em lúc này như mê muội đi, chẳng còn tha thiết gì cõi đời này nữa.

- Hỡi ôi sóng biển, hãy đón nhận tôi đi!

Thật là nhẹ nhàng và thanh thản, em bình tĩnh bước đi trong đêm tối, để mặc cho bước chân bị hẫng rơi xuống vực thẳm lúc nào cũng không hay...

Chương IX

Mãi 9 giờ 30 phút tối hôm ấy, chiếc xe con của anh mới về đến thị xã Hòn Gai. Rẽ vào nhà khách của tỉnh, anh vội vàng đến gặp Tư lệnh, may quá ông chưa đi ngủ, ông vẫn chờ anh.

Anh xin lỗi ông vì đã về muộn, và sau đó báo cáo lại với ông về những ý kiến mà anh đã chuẩn bị trên đường về đây.

Thứ nhất, anh xin đảm nhiệm làm tiếp những gì mà ở mỏ than của công binh do ông Đen để lại, đó chỉ là nhiệm vụ trước mắt, lấy ngắn nuôi dài, bước đầu có thể làm được khoảng 2-3 vạn tấn/ năm, rồi nâng dần lên ở vĩa này có thể đạt 5-10 vạn tấn/ năm, vào năm thứ hai, năm thứ ba trở đi.

Thứ hai, anh đề nghị với Tư lệnh cho phép

anh chuẩn bị để mở một mỏ than lớn hơn, thời gian chuẩn bị phải mất ít nhất một năm, kể cả về xin thủ tục Nhà nước và địa phương, kể cả việc tổ chức đến thăm dò xác minh lại trữ lượng và kể cả việc chuẩn bị mọi mặt cho việc khai thác này. Đó chính là đề tài T71 mà trước đây anh đã làm dở dang, cần phải khoan lại tuyến phụ BC bắt đầu lại từ lỗ khoan Đ16B. Việc chuẩn bị này đòi hỏi phải có một số kinh phí, anh sẽ lấy trong số kinh phí thu được ở mỏ 4B ban đầu này. Cần phải hợp đồng thuê máy khoan, địa chất... anh sẽ đến liên hệ với Đoàn 90X cũ của anh để thuê, nếu cần thì đến thẳng Liên đoàn nhờ chi viện v.v...

Thứ ba, toàn bộ việc sản xuất than này, kể cả mỏ cũ và mới, đều phải giao nộp cho Nhà nước và dưới sự chỉ đạo kế hoạch và sản xuất của Ủy ban kế hoạch Nhà nước và Bộ chủ quản. Tức là, quân đội phải làm theo kế hoạch của Nhà nước, Nhà nước đầu tư là chủ yếu, quân đội có thể tận dụng những trang thiết bị xấu kém không còn tác dụng chiến đấu cao để đưa ra làm thử cho khỏi lãng phí, quân khu chỉ lấy đủ chỉ tiêu kế hoạch của mình mà thôi, còn lại do Nhà nước phân phối.

Thứ tư, quân đội chỉ là lực lượng xung kích, trong việc làm than, khi Nhà nước và ngành than đang gặp khó khăn. Nhưng xí nghiệp của quân đội cũng có đầy đủ quyền lợi và nghĩa vụ như các xí nghiệp than khác. Khi đã ổn định tổ chức và sản xuất, toàn bộ chuyển thành chế độ công nhân quốc phòng. Đến một lúc nào đó, việc sản xuất than đã ổn định vào nề nếp, việc cung cấp than cho quân đội thông qua chỉ tiêu Nhà nước được bảo đảm, thì những mỏ than quân đội kiểu này đều bàn giao toàn bộ sang cho ngành than quản lý. Quân đội đến lúc đó coi như đã hoàn thành nhiệm vụ xung kích trong việc này.

Tư lệnh rất hoan nghênh ý kiến của anh. Về cách đặt vấn đề một cách công khai, hợp tình hợp lý vì nhiệm vụ chung của đất nước, chứ không phải vì cục bộ bản vị của đơn vị hoặc địa phương. Về cách dám nghĩ, dám làm, dám làm ăn lớn và dám chịu trách nhiệm với quân khu. Ông nói đùa với anh:

- Mình đã để xổng mất một ông Đen rồi, lần này quyết không để mất thêm một ông Đen thứ hai này nữa. Dân công binh các cậu nhiều thằng khá thật.

- Vâng, các "kỹ sư công binh" thông thường được rèn luyện thử thách nhiều! Anh muốn nhấn mạnh từ "các kỹ sư", vì còn nhiều anh không phải là kỹ sư như ông Hoàn, ông Sáng thì làm sao mà có thể "khá thật" như Tư lệnh khen. Tư lệnh bàn thêm với anh về buổi làm việc sáng mai với Tỉnh uỷ sau đó Tư lệnh sẽ đi khảo sát cụ thể cùng với anh.

Ra khỏi phòng Tư lệnh về buồng mình, mà anh cứ suy nghĩ thao thức hoài, không sao ngủ được. Liệu mình có làm được như đã nói với tư lệnh không? Những khó khăn gì sẽ đến ngoài dự kiến của anh, và liệu anh có chiến thắng nổi những khó khăn đó. Trở lại vùng than sau 15 năm, đối với nghề nghiệp đó là một thời gian quá dài đối với anh. Nhưng kiến thức cũ của anh đã mai một và lãng quên, lại cũng đã lỗi thời với những biến đổi của khoa học và kỹ thuật hiện đại và cách thức làm ăn mới? Liệu anh có theo kịp được yêu cầu không? Và cái lo lắng nhất, là liệu anh có bị thất bại như 15 năm trước đây không? Ai sẽ là đối thủ để có thể làm anh thất bại một lần nữa? Ở đoàn địa chất, hay ở quân đội? Ở đoàn địa chất không có cơ gì làm cho anh

thất bại được nữa. Anh tin vào những tính toán của mình, như tin vào chính mình sau 15 năm ở quân đội đi khắp các chiến trường vẫn còn sống trở về đây. Vậy thì hướng khó khăn dội tới, vẫn có thể là trong quân đội, không phải là các Tư lệnh hay Tham mưu trưởng mà là thủ trưởng trực tiếp của anh. Trung tá Hoàn. Liệu ông ta có chịu để yên cho mình làm tay sai cho ông ta hưởng thành tích, hưởng lợi lộc không? Ông ta đã đẩy anh về hưu, mà bây giờ buộc phải dừng lại là một điều bất đắc dĩ, liệu chừng, ngày một ngày hai hoặc lừa được thời cơ nào đó, nếu anh vi phạm một điều gì thì ông ta sẵn sàng hót anh ngay mà không thương tiếc. Nhưng dấu sao thì trong giai đoạn ban đầu này, một khi hai lá bài của ông ta, cậu Hương và cậu Tu đã bị lật tẩy, thì ông ta không dám động đến anh đâu. Ông ta sẽ chờ cho anh xây dựng mỏ xong, đi vào nề nếp sản xuất ổn định, rồi ông ta mới bật mình ra để đưa chân tay ông ta vào. Nghĩa là ông ta phải chờ cho anh bày cỗ xong, ông ta chỉ việc ăn, ăn xong ông ta mới hất mình. Bản chất con người ông ta là như thế đó. Hãy coi chừng. Không gì đau khổ bằng cứ phải vừa làm vừa lo có kẻ thọc

sườn mình, mà người thọc sườn đó lại là thủ trưởng trực tiếp!

Tình thế của anh phải lắm như vậy đấy. Nhưng mặc kệ, dù sao, anh cứ phải làm đi đã, phải làm bằng được rồi mới nói chuyện với ông ta sau.

Anh bước vào công việc, đã được xác định dứt khoát, cảm thấy tin tưởng vững chắc, như khi vào các trận đánh trước đây mà anh đã chiến thắng.

Anh nghĩ đến cái đồ án T71 của anh mà xót xa, nuối tiếc. Người ta đã huỷ mất bản đồ án của anh!

Bây giờ anh phải làm lại từ đầu; chắc rằng ở Đoàn hay ở Liên Đoàn, chẳng còn tài liệu gì khả dĩ có thể giúp anh được số liệu? Mười lăm năm rồi còn gì? Mà anh có nên đến Đoàn để mượn tài liệu không? Anh ngại đến gặp em, nếu như em còn ở đó, thì chúng ta sẽ nói với nhau như thế nào đây? Hỡi con người bội bạc đã phản bội anh mà tình yêu vẫn không dứt ra khỏi tâm hồn anh được! Anh muốn gặp em, để đối thoại trực tiếp với nhau, nhưng chắc gì em đã dám gặp anh, và anh gặp em cũng chẳng đem lại được cái gì cả, có khi càng phức tạp thêm cho hai gia đình

riêng của hai chúng ta. Vì thế anh buộc lòng phải quên em đi. Và anh trở về đây coi như một người xa lạ, chưa quen thuộc gì ai ở đây. Không có em, không có Đoàn 90X và không có cả vùng than thân thuộc này.

Khi anh lên Tổng cục, vào viện thiết kế mượn bản đồ địa chất và tài liệu về "vùng than" để làm lại đồ án tình cờ anh gặp Trọng, một người bạn học cũ học trên anh một lớp, hiện là Cục phó Cục Tài nguyên thuộc Tổng cục địa chất. Anh Trọng sau đã giúp đỡ anh rất nhiều trong việc thực hiện phương án này. Hôm đó, nghe anh trình bày nguyện vọng, anh Trọng rất thông cảm và ủng hộ nhiệt tình.

Anh còn đang phân vân, không tin vào điều anh Trọng nói, thì một lát sau anh ấy từ trong phòng hồ sơ ra vừa đi vừa reo lên:

- Đây rồi, đồ án T71 đây này!

Anh bỗng nhảy chồm lên về phía anh Trọng và vô lý tập hồ sơ. Anh vội vàng mở ra xem. Ôi một tập hồ sơ đầy đủ và hoàn chỉnh! Nhưng ai làm tập hồ sơ này chứ? Anh liền xem lại ngoài bìa có ghi rõ ràng tên tác giả: Kỹ sư Nguyễn Thế Nghĩa, mãi ở trang cuối cùng có một ô những

người can, vễ, đánh máy, mà tên em: Kỵ sư Giang Thị Ngải ghi ở mục người kiểm tra và sao lại. Mắt anh bỗng mờ đi, tưởng như không còn tin ở mắt mình nữa. Anh đọc lại một lần nữa: Vẫn là tên anh ở hàng đầu trang trọng, và tên em chỉ ở hàng cuối cùng của trang cuối cùng, nhỏ bé mà khiêm tốn. Anh giở ra xem qua những trang quan trọng và những kết luận. Lúc đầu anh cũng tưởng là em dùng trí nhớ của mình mà viết lại theo phương pháp của anh. Nhưng càng xem anh càng thấy ngỡ ngàng càng thêm cảm phục. Em đã dùng phương pháp ngược lại với anh để chứng minh rằng phương án T71 là đúng, và trong bản đồ trữ lượng than không những chỉ là 10 triệu tấn như anh tính mà là 20 triệu tấn.

- Trời ơi, anh sung sướng reo lên - Không có gì quý giá bằng. Anh Trọng thấy anh ngỡ ngàng như thế liền hỏi:

- Thế nào! Đồ án của mình mà không nhớ à?

- Nhớ chứ, nhưng đây lại là bản khác, do một người khác làm lại cho mình - Nay anh có biết tài liệu này ở đâu gửi đến không?

- Có đấy, để mình giở sổ sách ra mới biết được, nhiều hồ sơ quá, ai mà nhớ hết được.

Anh Trọng lục tìm quyển sổ thống kê hồ sơ lưu trữ, to tướng như một xúc gỗ dày, bên ngoài là một bìa cứng rất đẹp. Anh dở từng trang tìm một lát rồi reo lên:

- A đây rồi! - người nộp hồ sơ là: Giang Thị Ngải, ngày ... tháng ... năm... có chữ ký của cô ấy đây này.

Anh vội chạy lại xem anh đọc thấy tên và nhìn chữ ký của em mà cứ như là nhìn thấy em đang nằm trong cuốn sách đó.

- Mình nhớ ra rồi. Bạn Trọng nói tiếp - Đạo ấy, cô ta mang đến đây nộp trực tiếp cho mình. Mình có hỏi cô ấy là có cần thông báo cho cơ quan đơn vị nào tài liệu này không? - Cô ấy trả lời là "không cần, khi nào có ai làm đến vùng này, tự khắc người ta sẽ tìm hiểu". Mình nói đùa: "Muốn để lại sự bất ngờ cho đời sau chăng?" - Cô ấy cười nói rằng: "Bất ngờ cho cả đời này nữa chứ anh!".

Em đã nói đúng, "Bất ngờ cho cả đời này", mà người bất ngờ lại chính là anh, người yêu của em trước đây. Đọc qua bản đồ án anh mới biết rằng, em đã tốn công tốn sức biết bao nhiêu, để làm lại đồ án này, với sức của anh ít nhất cũng

phải mất đến hai năm. Vậy thì trong hai năm ấy, trong khi đang làm đồ án này, em nghĩ gì về anh? Có phải vì nỗi ăn năn hối hận dày vò em, và là động cơ làm lại đồ án này? Hay vì nỗi thương nhớ không bờ bến đã thấm vào trong từng dòng chữ, từng con số của bản đồ án này trong hai năm trời? Chỉ nhìn bản đồ án này, anh đã hình dung ra tất cả. Em không thể làm việc này công khai trước cơ quan và trước chồng em. Em phải giấu giếm, phải trốn tránh để làm. Những đêm âm thầm lạnh lẽo, một mình bên bản đồ án, những trưa hè oi bức trong phòng hoá nghiệm, những ngày chủ nhật nắng cháy trên các lỗ khoan, để tính toán, để sưu tầm để lấy số liệu và để giữ niềm thương nhớ.

Phải có một tình yêu sâu đậm thiết tha, mới có đủ sức để làm nên bản đồ án này. Ôi hạnh phúc cho anh biết bao, ít ra là trong những năm đó em đã nghĩ nhiều đến anh. Thế mà anh lại nghĩ sai về em, anh oán hận em, anh trách móc em, anh giận dữ em, và anh đã thề nguyện, sẽ không bao giờ nhìn thấy bộ mặt phản bội của em nữa. Chính vì lời nguyện ấy, nên mấy ngày

trước, anh có đi qua cổng Đoàn 90X mà anh quyết không rẽ vào Đoàn, để khỏi phải gặp em kia đấy!

Ôi, em hãy tha thứ cho anh; ôi tình yêu của anh!

Càng đọc bản đồ án "của anh", anh càng phân vân, tại sao em không ghi tên em là tác giả? em có quyền như thế lắm chứ. Đây đúng là bản đồ án "của em".

Thế mà em vẫn ghi tên anh. Trên thế giới này, nhiều nhà bác học đã cùng một lúc tìm ra những hợp chất, những định lý, những kết luận khoa học đó ư? mà không hề có liên quan gì đến nhau, có khi còn ở thời đại khác nhau xa. Chỉ có điều ai được áp dụng thành công trước thì người đó được nhân dân thế giới sùng bái đặt tên cho đề tài đó.

Còn đồ án T71 của anh là một đồ án tuy nó đúng về lý thuyết nhưng lại thất bại về chứng minh thực địa, nó chưa có giá trị thực tiễn. Ngược lại đồ án T71 của em lại là những chứng minh từ thực địa mà ra, nên bản chất nó đã có giá trị thực tiễn. Mà kết luận thì, của em đã đạt gấp đôi trữ lượng của anh. Vậy thì đồ án này, đủ

điều kiện 100% mang tên em. Em cũng thừa biết điều đó chứ? Vậy mà tại sao em lại ghi tên cho anh? Hoặc chí ít ra em cũng phải ghi là đồng tác giả với anh chứ? Vậy mà tại sao em lại chỉ ghi tên một mình anh?

Phải có một tấm lòng cao cả, phải có một tâm hồn quảng đại, một tình yêu bao la, mới làm được những việc như em đã làm. Có phải không em? Bản đồ án T71 "của em" đã làm cho anh rút ngắn được đoạn đường triển khai vùng than mới ít nhất một năm. Anh chẳng còn phải thuê máy khoan, khoan thăm dò lại nữa, anh chẳng còn phải tính toán thuê đêm, suốt tháng suốt năm nữa, anh cũng chẳng phải đặt bút chì kẻ một đường kẻ nào nữa. Tất cả, đều do em đã làm cho anh rồi. Anh chỉ còn thực hiện.

Ôi, mới mấy hôm trước đây thôi, trong cái đêm nằm ở nhà khách tỉnh uỷ ấy, anh đã có lúc nghĩ đến em, mong có em làm trợ thủ kỹ thuật cho anh thực hiện đồ án T71. Hoá ra em đã làm trợ thủ cho anh từ lâu rồi. Quả là ước được mong thấy. Em đã âm thầm và bí mật làm những việc chuẩn bị cho anh từ trước bao nhiêu năm nay?

Và em mãi mãi vẫn là trợ thủ của anh, bằng chứng là cái đồ án T71 của em, mặc dầu em không bao giờ có mặt ở đây!

Bản đồ án của em chính là một tặng vật quý giá vô cùng đối với anh. Một tặng vật quý giá vô cùng đối với đơn vị anh, đối với cả vùng than này và cho cả đất nước này. Anh sẽ làm cho nó biến thành sự thật, hàng vạn, hàng triệu tấn than sẽ được khai thác, toả đi muôn phương làm giàu cho Tổ quốc, trong đó có công sức của em, có tình cảm của em, và tình yêu của anh.

Anh ôm lấy tập đồ án, như ôm lấy tâm hồn em; Anh sẽ phải gặp em ngay, anh không thể nào không gặp em được, Mọi nỗi hoài nghi và ngại ngùng đều tan biến rồi. Anh nhất định phải về vùng than ngay. Ôi tình yêu, trợ thủ của anh, người bạn chiến đấu của anh.

*

* *

Chiếc xe con đưa anh lại trở về vùng than, trở về con đường quen thuộc dẫn đến Đoàn 90X, đơn vị cũ của anh 15 năm trước. Ở đây có em, tình yêu của anh; có cậu Chung bạn của anh và cũng

là địch thủ của anh, và có nhiều đồng đội cũ của anh. Chẳng biết còn những ai ở đây và những ai đã chuyển đi xa? Khi xe quay vào đường rẽ, anh đã bị hết ngạc nhiên này đến ngạc nhiên khác.

Con đường rẽ vào Đoàn vẫn là con đường đá sỏi ngày xưa, mà sao xe xóc làm vậy, có lẽ vì nhiều ổ gà quá, chắc đã lâu chưa được sửa chữa, hai hàng cây xà cừ ven đường trước kia đẹp đẽ là thế, mà sao bây giờ chẳng còn cây nào, cũng chẳng thấy cây con mọc lên, mà chỉ thấy những hốc còn sâu hoắm lỗ chỗ như những hố tránh máy bay đã bị sứt lở, đây đó còn một vài gốc cụt trơ trụi. Hai bên đường trước đây là một cái hồ nuôi cá, nước ngập đầy và trong xanh chạy dài đến sát chân đồi, trông rất đẹp. Vậy mà bây giờ chỉ còn là một bãi xú vệt cằn cỗi lưa thưa. Trước đây, từ ngoài đường 18 nhìn vào, đã thấy cái cổng bê thế đáng tự hào, vậy mà giờ sao chỉ còn một bên trụ cổng đứng trơ trụi, giữa đồng tường đã đổ nát từ lâu, cây cỏ mọc um tùm.

Vào đến bên trong anh càng ngạc nhiên hơn. Những dãy nhà khang trang và ngăn nắp ẩn dưới rừng cây xanh trước kia, bây giờ chỉ còn là những

ngôi nhà cũ kỹ, rêu phong, lỗ chỗ đầy chấp vá đứng trơ trơ giữa đời hoang. Xe máy ngổn ngang trên đường, trên bãi và trong những gian nhà xe giột nát...

Anh những tưởng, sẽ vĩnh viễn không bao giờ trở về cái nơi cay đắng tủi nhục này đối với anh nữa. Cái nơi có kẻ kình địch với anh và kẻ phản bội tình yêu của anh, hai kẻ đó đang sống chung trong một mái nhà hạnh phúc và phè phỡ mà anh căm ghét, mà anh oán giận, đã nguyên không bao giờ thềm nhìn đến nữa, cho dù họ có ăn năn hối lỗi, cho dù họ có van xin tha thứ, anh cũng không bao giờ chấp nhận. Nếu như không có cái cặp hồ sơ T71. Chính đề tài "của em" là người dẫn đường cho anh trở lại con đường này, mảnh đất này. Đề tài của em đã xoá tan những nỗi oán hờn trong lòng anh và thúc giục anh trở lại đây để tìm gặp em. Cho dù nỗi đau đớn về tình yêu vẫn nhức nhối trong lòng anh, cho dù nỗi oán hận lắng đọng lại trong tâm hồn anh, anh vẫn phải tìm gặp em, tác giả chính thức của tập đồ án ấy. Để ngắm nhìn lại bộ mặt nhân hậu của em, để nhìn lại nụ cười thanh thản của em, để nghe lại những tiếng yêu thương của em, mà

em đã in hình vào trong tập đồ án của anh. Để nói với em một lời biết ơn chân thành, hay một lời thông cảm. Không, chắc em không cần những lời như thế. Hai năm trời cặm cụi âm thầm làm lại bản đồ án, không phải chỉ để cần những lời như thế với em. Cái giá của bản đồ án đâu có phải chỉ bằng những lời cảm ơn hay thông cảm. Anh phải nói với em, bằng chính lời em nói, em nghĩ thầm đối với anh trong hai năm làm đồ án. Đó là những lời yêu thương vô bờ bến, là những lời thiết tha từ đáy lòng em. Vậy thì, chỉ có những lời yêu thương sâu nặng từ nơi anh đối với em, mới đáp lại được tình yêu của em trong những tháng ngày dài không mệt mỏi, đó. Chỉ cần gặp lại em thôi, những lời thương yêu trong lòng anh đã bị dồn nén bao nhiêu năm nay, chắc sẽ bùng lên như nước sôi, như lửa cháy. Liệu anh có tìm lòng lại được không? để khỏi làm em sưng sờ, để khỏi làm cho những người xung quanh ngỡ ngàng, và để khỏi cho kẻ tình địch của anh đen xạm mặt mày. Để cho tiếng nói của anh bỗng ngân vang bay bổng trong tâm hồn em. Để cho ân tình của anh hoà vào trong thốn thức trái tim em. Để cho tiếng nhạc reo vui trong lòng anh chan hoà

vào âm thanh của rừng, của biển... Khơi dậy lại những tình cảm ngày xa xưa, tưởng chừng như đã tan biến mất hết. Nhen nhóm lại trong lòng chúng ta ngọn lửa yêu thương tưởng chừng như đã chôn vùi dưới đồng tro tàn lụi...

Với một tâm hồn thanh thản, và với một mối thiện cảm chân tình, và với nỗi háo hức những hình ảnh, những kỷ niệm xưa, anh như người trở lại nhà sau nhiều năm xa cách. Sau khi tranh thủ thăm nom thoáng qua cảnh cũ người xưa, anh đi thẳng vào trong nhà lãnh đạo tìm gặp thủ trưởng Đoàn. Người tiếp anh là một đoàn phó mới. Sau một lúc giới thiệu thăm hỏi nhau, anh được biết Lê Tá Chung đã lên Liên đoàn phó mấy năm nay, còn Đoàn trưởng ở đây là ông Hành đang đi công tác chưa về. Anh hỏi tiếp:

- Còn cô Ngải chắc cũng theo chồng về trên Liên đoàn?

- Không, chị ấy đã viết đơn ly dị với anh Chung, và đã bỏ đi từ mấy năm nay rồi, đem theo cả đứa con nhỏ. Nghe nói hình như vào mãi đâu trong miền Nam cơ!

- Trời, lại thế nữa! - Một hậu quả tai hại!

Nghe tin đó anh bỗng thốt lên rồi lặng người đi. Một cái gì đó đang đổ vỡ trong lòng anh. Một nỗi thất vọng nữa lại trùm lên người anh. Sự mất mát này, lại nối theo sự mất mát khác. Anh lặng lẽ ra về mà như một người mất thăng bằng.

Ôi, em đã để lại cho anh một tài liệu quan trọng, một di sản quý giá của tình yêu, vậy mà em đã lẳng lẳng ra đi, không để lại một lời, một chữ nào? Bây giờ em ở đâu?

*

* *

... Em như người đang mê muội bước đi, lao mình trong đêm tối, thì bỗng nghe thấy tiếng gọi:

- Mẹ ơi! mẹ ơi!

Tiếng gọi như từ trong gió biển đang lồng lộn bay đến hay tiếng gọi từ những đợt sóng của vực thẳm đang găm gào vọng lên, hoặc tiếng gọi từ trong trái tim em đang gào thét phát ra hay cũng có thể tiếng gọi như từ trong một tiềm thức xa xăm nào đó vọng tới, mà chỉ có bản năng của người mẹ mới nhạy cảm nhận biết được. Đúng là tiếng của bé Lan rồi. Em bỗng giật mình và vấp ngã ngay xuống, đầu va vào đá đau điếng,

chợt tỉnh lại, ngồi lên mới thấy mình sắp sửa lao xuống vực.

Ôi, em không thể bỏ bé Lan mà đi được, giọt máu nhỏ bé của em, nguồn hạnh phúc duy nhất của em, nó còn khờ dại quá, nó chưa thể xa mẹ nó được, và nếu không có em nó sẽ sống ra làm sao? Liệu nó có sống được không? Nó có nên người không, nếu để nó cho Chung, kẻ làm bố nó chăm sóc dạy dỗ? - Không, em không thể giao nó cho bất kỳ một ai, kể cả người gọi là bố nó. Nó là của em, và chỉ có thể là của em, em tuyệt đối không để cho bàn tay như bản của bố nó nuôi dưỡng, hoặc bàn tay của một người đàn bà khác nào đó sẽ đến căn nhà của em bế ẵm nó, dạy bảo nó hoặc là hành hạ đầy đoạ nó; sẽ làm cho nó đau đớn, khổ sở, sẽ làm cho nó trở thành một đứa trẻ hư đốn, một con người xấu xa tội lỗi; hoặc phải lang thang đầu đường xó chợ kiếm ăn, hoặc cũng có thể trở thành một con ăn cắp, đi điểm cận bã của xã hội, hoặc cũng có thể trở thành một bà lớn đê tiện, đẩy những âm mưu thủ đoạn xảo trá hèn hạ để chiếm đoạt tài sản và địa vị danh vọng của người khác...

Ôi, cứ nghĩ đến đó mà em rợn người, toát cả

mồ hôi. Không, em phải sống, sống để nuôi con, sống để dạy dỗ con, không để cho nó đói khổ, không để cho nó sa ngã hay rơi vào vực thẳm. Em phải sống, không phải vì cuộc sống của em, mà phải sống vì cuộc sống của bé Lan, của con em. Nó sẽ là tất cả của đời em, nó sẽ là hy vọng của đời em. Em không thể nào chết, để bỏ rơi nó, bơ vơ trên cõi đời đầy đau thương này. Em bỗng cảm thấy giật mình ân hận, vì chỉ một tý nữa là mình đã gây nên một tội ác, trốn tránh trách nhiệm của một người mẹ, lại là một người mẹ đang nuôi dạy con thơ nhỏ dại, để tìm thấy sự vĩnh hằng thanh thản một mình, để mặc con trẻ bơ vơ trong cuộc đời đầy chông gai gió bụi... Tiếng gọi "mẹ ơi" lại vang lên bên tai em và trong lòng em. Em bỗng thốt lên lời hoà trong tiếng sóng và gió:

- Con ơi, mẹ trở về với con ngay đây!

Rồi em vùng lên, chạy vội về nhà. Nhưng trời tối quá, cơn giông vẫn đang nổi lên ngày một mạnh hơn, làm em cứ bị vấp ngã hoặc lao vào bụi rậm - Bây giờ mới chợt nghĩ, không hiểu lúc này trong cơn bực tức đau khổ, em chạy ra bờ biển bằng đường nào mà nhanh và dễ đi như

vậy? Có phải vì linh cảm của những bước chân quen thuộc hay vì tiếng gọi của những kỷ niệm xa xưa đã dẫn đường cho em đi như bay, hay bởi những nỗi uất ức, đau khổ, còn đau đớn hơn những bước chân dẫm lên gai góc hoặc vấp ngã trên đoạn đường nhỏ bé gập ghềnh này?

Em phải chờ những ánh chớp của tia sét để quan sát và lần đường mò mẫm trở về. Khi lên đến trên gò cao, em bỗng nhìn thấy một vài ánh đèn pin đang chạy ra bãi biển. Họ đi đâu vậy? Tại sao đang giông tố âm âm này họ lại chạy ra biển, ở đây có tàu thuyền đậu hay sao? Hay ở đó có xe máy hoặc dàn khoan nào, mà họ phải ra chống bão? Không có, em nhớ lại là không có, nếu có thì họ phải đi vào rừng, lên núi cơ. Vậy sao họ lại lao ra bãi biển?

Thôi đúng rồi, em chợt nhớ ra, họ có thể đi tìm em chẳng? Kể từ lúc em ở nhà lao ra đây cũng phải hàng giờ rồi? Chắc hẳn anh ta đi tìm em, và anh ta lại vội vàng chạy sang nhờ cả anh em cũng đi tìm. Cái đèn sáng nhất, chắc là đèn ba pin của anh ta, đang loang loáng dẫn đầu ra biển, nhưng đi theo đường ô tô, mà em thì đang

đi theo con đường mòn mà đạo ấy, chỉ có anh và em thường hay đi mà thôi!

Nhìn những ánh đèn pin đang chạy ra bãi biển. Bỗng tự nhiên ngọn lửa hận thù trong lòng em bùng cháy. Anh ta là một kẻ dã man và đạo đức giả. Anh ta đã xô em đến bên bờ vực thẳm, rồi lại còn đi tìm để cứu vớt em ư? Lại còn gây phiền hà cho bao đồng đội khác, họ phải lo lắng vì em, vất vả vì em. Một ý nghĩ trả thù nhỏ nhen và rất trẻ con bùng lên trong lòng em. Và một nỗi tự ái cũng nổi lên trong tim em, xen lẫn với nhau, càng làm cho em đi nhanh hơn bằng con đường tắt về nhà; chẳng biết gai nhọn và đá sắc đâm vào người vào chân là gì cả. Phải nhanh về nhà, mặc kệ cho anh ta đi tìm, cho anh ta lo sợ, cho anh ta cuống lên, phải không để lộ việc em ra bãi biển cho ai hay biết gì cả, để anh ta và mọi người biết sự yếu hèn của mình thì chẳng còn mặt mũi nào nữa. Việc gì tôi phải chết? Tôi còn phải sống để nuôi dạy con tôi, tôi còn phải sống để chứng kiến cuộc đời tội lỗi của anh chứ! Tôi phải sống để thi gan cùng tạo hoá chứ!

Ôi, một sự tự bào chữa cho hành động nhẹ dạ và yếu đuối của tâm hồn mình đang chuẩn bị

những lời thanh minh và chống đối trong đầu óc em, như chuẩn bị phản cung ở trước Toà, khi người ta bắt quả tang hành động trốn tránh tội lỗi của mình.

Bằng một sức mạnh nào đó và sự nhanh nhẹn kỳ lạ, em đã về đến sân nhà em, may quá không có ai trong nhà, họ bỏ đi hết. Em vội vàng chạy lao vào buồng. Bé Lan vẫn ngủ ngon; Em khẽ thơm con, như để chuộc lại lỗi lầm với con. Rồi em vội vàng vào nhà tắm, rửa ráy, thay quần áo ngủ, và lên giường nằm, ôm lấy bé Lan và khẽ nựng con. Coi như em đã đi ngủ, không hề hay biết gì đến chuyện Chung và mọi người đang đi tìm em. Em hài lòng một cách nhỏ nhen vì sự trừng phạt thô bạo anh ta như vậy. Nhưng khi đã có những hạt mưa rơi xuống thì em bỗng lo, sự thanh thản trong em đã biến thành nổi bồn chồn. Mưa ngày càng to, gió ngày càng lớn, em vội vùng lên chạy ra cửa nhìn, mãi một lúc sau mới thấy những ánh đèn pin từ ngoài biển chạy về. Rồi họ đến hội trường, quay vào phòng giám đốc, sau đó giải tán ai về nhà nấy.

Riêng chiếc đèn ba pin chạy về nhà. Em lại vào buồng lên giường nằm, ôm lấy bé Lan và

chùm chăn kín đầu. Một nỗi uất ức bỗng trào lên, em kiên quyết không thềm nói với anh ta một lời, ít nhất là trong đêm nay. Em yên tâm là mọi người đi tìm em đã về an toàn cả rồi. Nếu chẳng may một người trong số họ bị mưa bão vùi dập đánh quy thì em sẽ ân hận biết chừng nào. Lúc ấy em cảm thấy mình cũng thật nhỏ nhen quá. Chỉ vì giận dỗi uất ức với Chung, em đã chạy đi để làm khổ mọi người. Nhưng tất cả cũng chỉ tại anh ta. Việc gì anh ta phải cầu cứu mọi người. Việc gì anh ta phải van xin mọi người đi tìm em, và việc gì anh ta phải làm to chuyện. Chắc anh ta lại tìm mọi cách để đổ lỗi cho em, nào là do ghen tuông, nào là do tị nạnh, nào là do cá nhân... nên mới dầy vò anh ta rồi bỏ đi để dọa dẫm anh ta. Và chắc hẳn anh ta thế nào cũng tìm cách bào chữa che giấu khuyết điểm tội lỗi của anh ta mà vừa bị em phát giác và truy kích đến cùng, để đến nỗi anh ta không còn con đường quanh co che giấu nào khác mà phải đầu hàng vô điều kiện, rồi lại xảo quyết dùng kế tự thú, ăn năn hối lỗi để làm em phải mỉm lòng mà tha thứ cho anh ta một lần nữa.

Không, em không thể nào tha thứ cho anh ta

được nữa. Thà rằng em sống cô độc, một mình mà thanh thản tâm hồn, còn hơn có chồng mà suốt đời bị dằn vặt, lo lắng và sầu muộn, suốt đời cứ canh cánh bên mình về những âm mưu thủ đoạn của anh ta cứ diễn ra để hãm hại mọi người và biến em thành một công cụ phục vụ cho ý đồ cá nhân cầu lợi của anh ta. Em phải đoạn tuyệt với anh ta, cho dù sau này em chỉ sống bằng ảo vọng, với những kỷ niệm xa xưa và với mộng mơ tương lai dù không bao giờ có, cũng còn trăm lần hạnh phúc hơn cái hạnh phúc gia đình mà em đang phải sống trong đắng cay tủi nhục.

Ôi tình yêu của em, niềm mơ ước của em. Vĩnh biệt anh, và em cũng đoạn tuyệt anh ta đây!

Chương X

Phải thú thật rằng, hàng mấy tháng trời, anh cứ như người mất hồn, vì nỗi nhớ nhung, vì nỗi mất mát quá lớn, và vì nỗi dày vò lương tâm. Sau cái hôm đến Đoàn 90X tìm em không thấy, mà lại biết tin em đã bỏ đi từ lâu. Anh như người bị choáng váng, phải gục đầu vào thành xe, không ngồi ngay lên được, đầu óc quay cuồng; mặc cho lái xe đưa anh đi đâu thì đi. Đồng chí lái xe thấy anh mệt mỏi, liền đưa anh ra bờ biển thoáng dang nghỉ ngơi. Không ngờ chính bãi biển này, là nơi anh và em cũng đã từng ngồi đây từ những ngày đầu tiên mới yêu nhau ấy. Mà từ đây lên điểm cao lộ khoan Đ16B chẳng là bao xa, chúng ta thường cùng nhau đi bộ lên. Mãi một lúc lâu sau, nhờ gió biển làm cho người anh khoẻ lại. Anh liền bảo đồng chí lái xe đưa xe về mở 48

trước. Còn anh, một mình lững thững lên điếm cao lỗ khoan.

Anh lại trở về phiến đá bằng quen thuộc của chúng ta. Lần trước anh lên đây trời tối quá nên nhìn không được rõ. Còn lúc này là buổi chiều, anh cần nhìn lại quang cảnh xung quanh, và cũng cần một mình ngồi đây cho yên tĩnh. Để kiểm tra, để đối chiếu thực địa và để tận hưởng bản "đồ án tình yêu" của em. Anh bỗng thốt lên lời nhắc lại cái từ "đồ án tình yêu" ấy; mà không biết mình đã đặt cho nó cái tên đó từ lúc nào, bản đồ án kỹ thuật T71 ấy? Phải chăng là trong giấc mơ của anh, cái đêm đầu tiên anh ngủ ở Hà Nội, ở nhà cô em gái, đầu gối lên tập đồ án ấy. Hình như có một lúc, tiếng cô em gái đã gọi anh: "Dậy đi anh ơi, sáng rồi - Kia không khéo anh lại làm nát tập đồ án bây giờ. Trời, ông anh tôi lại không dùng gối bông mà lại gối đầu lên tập đồ án có cái bìa cứng như thế mà vẫn ngủ được. À, phải rồi, đó là tập đồ án của tình yêu mà, thì dù cứng đến đâu cũng vẫn êm ru, hẳn nào nó ru ông anh tôi ngủ mê mệt không thèm mắc màn để muỗi đốt đầy mặt ra đây này...". Chả là buổi tối hôm ấy sau khi ở Viện thiết kế

về, anh đã mang bản đồ án T71 ra khoe với em gái, và kể lại với cô ấy về nguồn gốc bản đồ án này; cô ấy rất cảm động, rất thương em. Và chính cô ấy đã gọi bản đồ án này là bản "Đồ án của tình yêu". Còn anh thì anh lại gọi là bản "đồ án tình yêu của em". Bởi vì nó được tạo nên bởi tất cả tình yêu của em, và nó sẽ được thực hiện bằng tình yêu của anh. Từ đó, bản đồ án được gọi bằng cái tên như thế, thường xuyên trong lòng anh; Và trong cả những lúc nói chuyện vui đùa của các bạn bè, anh em trong đơn vị nữa.

Thậm chí mãi về sau này, khi anh về qua nhà ở Hải Phòng, anh cũng đem tập đồ án này ra khoe và kể chuyện cho Hẹn, vợ anh nghe. Cô ấy cũng rất cảm động và thương cảm cho hoàn cảnh của em, và khuyên anh, cố gắng tìm lại em:

- Bằng giá nào anh cũng phải tìm gặp bằng được chị Ngải, và cho em được gặp chị ấy, để chị em được đi lại động viên an ủi nhau, tội nghiệp chị ấy quá!

Tất nhiên, anh đã hứa với Hẹn sẽ đi tìm em, nhưng em ở đâu mà biệt vô âm tín làm vậy?

Khi anh hỏi Hẹn:

- Vậy em có biết, em gái chúng ta đã đặt tên

bản đồ án này là gì không? - Hẹn suy nghĩ một lát và trả lời:

- Phải có một tình yêu rất lớn, thì mới làm được bản đồ án này... Thế thì phải gọi nó là bản đồ án của tình yêu, bản đồ án tình yêu... có đúng không nào.

Vậy là tất cả những người thân của anh, và đồng đội của anh, đều gọi như vậy để kỷ niệm về em. Anh không bao giờ rời bản đồ án ấy, sau này khi về đơn vị anh đã cho sao lại làm nhiều bản. Và trong cặp của anh lúc nào cũng có một bản đẹp nhất, trang trọng nhất, gói vào trong một túi ni lông chống ẩm rất cẩn thận. Anh còn tìm lại được một tấm ảnh cũ của em, đem chụp lại và phóng một cái cỡ 18x24 kẹp vào trong tập đồ án đó với dòng chữ của anh đề ở phía sau: "Giang Thị Ngái, tác giả thứ hai của tập đồ án T71 này".

Anh lại trở về hòn đá bằng quen thuộc. Ban ngày ban mặt nên anh đã nhìn được rõ hơn, hòn đá mặt bị lỗ chỗ như vết rốc két hay vết thuốc nổ, chắc có kẻ nào muốn phá nhưng không được, lượng thuốc ít quá; Ở một nửa khác lại bị lấp đầy đất đá, nhưng thời gian mưa gió đã làm đất

đá vụn trôi đi, - Hòn đá bằng tuy bị sút sạt và lấp phủ nhưng vẫn còn nằm nguyên tại đó, lì lợm và bền vững như để chứng minh cho bản đồ án của chúng ta vẫn đúng đắn và chính xác.

Anh dọn lại hòn đá bằng cho sạch sẽ và trải bản đồ án tình yêu ra đây, để quan sát địa hình. Anh ngắm từng điểm cao địa hình và trên bản đồ, anh ngắm từng điểm mốc trong bản đồ đến điểm mốc thực địa. Thật rõ ràng, thật chính xác, như chúng ta đã từng ngồi với nhau ở đây ngày nào. Anh mãi mê quan sát, đối chiếu tính toán và dò tìm trên địa hình, đến nỗi trời tối lúc nào cũng không biết. Anh trở lại hòn đá bằng và nằm đó nghĩ một mình. Để tận hưởng không gian thoáng đãng bao la, để tận hưởng làn gió biển mát rượi ngọt ngào, để tận hưởng tiếng thông reo rì rào nhẩn nhủ và dư âm xa xăm của tình yêu. Anh như thấy lại em, mùi thơm lá nếp trên tóc em, nụ cười trong trẻo và tươi sáng của em, ánh mắt long lanh như những vì sao trong mắt em. Anh nằm đếm sao như ngày xưa chúng mình đã đếm, và những chuyện xa xưa nối tiếp nhau, đan chéo nhau trở lại trong đầu anh, trước mắt anh, xung quanh anh, nao nức, nghẹn ngào,

những chuyện thời sinh viên, những chuyện thời chiến trường, những chuyện ở mỏ than, mà ở chỗ nào cũng có hình ảnh em khi rõ ràng, khi bàng lảng... Rồi anh mệt mỏi ngủ thiếp đi lúc nào không biết. Mãi đến gần nửa đêm, một làn gió lạnh làm anh thức tỉnh, anh mới lần đường xuống núi về đơn vị.

Chỉ sau một tháng, từ khi nhận bàn giao khu mỏ 48, anh đã làm cho nó đi vào nề nếp sản xuất như một khu mỏ chính quy, đúng như nếp sống của quân đội; Các kỹ sư Hương, Tu là chân tay của ông Hoàn, đều được giữ lại làm phó cho anh. Anh hy vọng họ sẽ cùng anh đoàn kết để chỉ huy lãnh đạo quản lý khu mỏ nhỏ này. Sản xuất ngày càng tốt, đem lại lợi ích thiết thực cho quân khu và đoàn 93Y như hợp đồng mà trung tá Bảy đã ký và ông Đen đã duyệt. Anh đã tìm thấy ở kỹ sư Ánh, Đoàn trưởng đoàn 93Y và những cán bộ của Đoàn, là những người bạn chân tình và thẳng thắn; Biết cùng nhau hợp lực khắc phục khó khăn để đẩy mạnh sản xuất, không nề hà, câu nệ, cơ quan hay quân đội. Chính vì anh đã tự mình nghiêm khắc chấp hành đầy đủ các quy định và pháp luật của Nhà nước, địa phương,

và những điểm đã hợp đồng thống nhất giữa hai lực lượng, quân đội và địa chất. Vì vậy đã thuyết phục được các kỹ sư đồng nghiệp của mình. Mỗi lần qua doanh trại Đoàn 93Y anh lại mủi lòng cho Đoàn 90X cũ của chúng ta. Dù sao thì anh đã sống ở đó năm, sáu năm, nó là quê hương nghề nghiệp của anh khi mới ra trường, mới vào đời - cho nên anh vẫn nhớ về cội nguồn, dù hay dù dở - và cũng chạnh lòng khi thấy nó đổi thay tàn tạ. Khu doanh trại của Đoàn 93Y khang trang đẹp đẽ bao nhiêu, thì khu doanh trại của Đoàn 90X lại úi xùi rách nát bấy nhiêu. Cuộc sống ở Đoàn 93Y tươi vui lành mạnh nhộn nhịp, còn cuộc sống của Đoàn 90X thì lại lạnh lẽo, rã rời và buồn tẻ - Vào doanh trại mà cứ như vào cái chợ quê không người. Vì sao vậy? Cùng trong một Liên đoàn mà sao có Đoàn thì đẹp, đoàn thì xấu...?

Có phải vì Đoàn 93Y là Đoàn địa vật lý độc nhất của Liên đoàn, và của cả Tổng cục, nên được ưu tiên đầu tư hơn? Hay vì do Đoàn 90X đã không quan tâm tới đời sống của cán bộ công nhân, mà chỉ lo cho cá nhân mấy ông chỉ huy lãnh đạo? Có phải vì đoàn 93Y luôn hoàn thành

và hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất nên có nhiều lãi, nhiều phúc lợi công nhân? Hay tại Đoàn 90X luôn luôn không đạt kế hoạch, năng suất chất lượng kém, nên bị thua lỗ. .. Làm cho đời sống công nhân khó khăn vất vả? Có phải vì Đoàn 93Y chịu khó làm thêm kế hoạch sản xuất đời sống để tự nuôi công nhân, hay tại đoàn 90X không chịu sản xuất thêm mà chỉ dựa vào chế độ tiêu chuẩn hoặc ỷ lại vào chế độ bao cấp của Nhà nước? Ấy thế mà Đoàn trưởng 90X lại được đề bạt lên chỉ huy Liên đoàn? - Một người chỉ huy một Đoàn không xong mà lại lên chỉ huy Liên đoàn thì liệu làm sao nổi, cho dù chỉ là Liên đoàn phó!

Anh đã phải đi học tập nghiên cứu ở các Đoàn Địa chất quen thuộc, và các mỏ to, mỏ nhỏ xung quanh từ các đơn vị tốt đến đơn vị xấu, để rút kinh nghiệm và vận dụng cho mỏ của mình. Nếu như thời kỳ ở cơ quan công binh quân khu, anh phải ra sức học tập môn địa chất công trình để phục vụ cho việc xây dựng công trình quốc phòng, thì bây giờ anh lại phải tích cực học tập môn khai thác mỏ để phục vụ việc sản xuất than. Cái nghề chính của anh, nghề khoan thăm dò địa

chất, có giúp gì mấy cho việc khai thác than này đâu?

Tình cảm của em đã hoà trong công việc của anh hàng ngày; thúc đẩy nó tiến nhanh hơn, chất lượng hơn và tình người hơn - Em đã cùng anh tổ chức lại sản xuất ở mỏ. Em đã cầm thước mia để đi máy kinh vĩ cùng anh thiết kế tuyến đường vào khu vực mỏ T71. Em đã cùng anh đẩy chiếc xe "bò ma" đang bị xa lầy ở cua dốc "lều ông già", cùng anh xây cây cầu qua suối Cô Min. Em cũng đã cùng anh dự đám cưới một đôi trai gái bộ đội ở ngay bãi sân công nghiệp của Mỏ, một đám cưới rất là vui, đám cưới đầu tiên ở đây, trong cái kho núi hoang vu đầy bụi than này, vậy mà cả đơn vị không ai vắng mặt. Cũng có đầy đủ điện màu nhấp nháy và nhạc sống nhạc mềm v.v... Và em đã làm trợ thủ đắc lực cho anh trong khi viết bản "Luận chứng kinh tế kỹ thuật Mỏ than T71" của anh, em lại cùng anh lên các cơ quan Nhà nước để xin thủ tục và kế hoạch, ở một văn phòng Hội đồng Bộ trưởng, ở Ủy ban kế hoạch Nhà nước, ở Bộ Điện và Than, ở Viện thiết kế v.v... Ở chỗ nào anh cũng vẫn thấy có hình ảnh em đi cùng với anh. Đó chính là tấm

hình em, bóng dáng em và mùi mồ hôi, mùi nước mắt của em in hình và thấm đậm trong bản đồ án của em mà anh luôn luôn mang theo bên mình.

Người ta thường nói: "Giàu vì bạn, sang vì vợ". Đối với Lê Tá Chung thì quả là nghiệm đúng như vậy, ít ra là những năm trước đây; Khi cuộc sống gia đình của anh ta với cô Ngải chưa bị tan vỡ. Đó là những năm phồn vinh, những năm phù hoa, mà mãi mãi về sau này, anh ta không thể nào tạo dựng lại được. Lấy được một cô vợ trẻ, đẹp, lại là người có học thức, có trình độ, một con người đã bị chôn vùi mối tình đầu đẹp đẽ của mình bởi chiến tranh (vì lúc đó Ngải vẫn định ninh như vậy), nên phải lấy việc xây dựng một cuộc sống gia đình êm ấm, lấy việc giúp đỡ phục vụ chồng con mình được đầy đủ yên vui, làm nguồn sống của mình, làm nguồn vui của mình, để lãng quên đi nỗi nhớ nhung vô tận.

Nhờ có Ngải nên anh chàng Chung lúc nào cũng cảm thấy cuộc sống được thoả mãn, no đủ, cả về vật chất lẫn tinh thần. Cho dù anh ta có nhiều âm mưu thủ đoạn trong việc làm ăn, nhưng nếu không có Ngải thực hiện một cách khôn khéo

và tài tình kín đáo, thì cũng không thể đem lại cho anh ta một cuộc sống đầy đủ tiện nghi sung túc. Cho dù anh ta có chức có quyền, lên xe xuống ngựa, cửa cao nhà rộng... Nhưng nếu không có Ngải thì chắc hẳn anh ta sẽ không được lúc nào cũng sang trọng; từ cửa nhà đẹp đẽ, sạch sẽ, đến phòng làm việc ở cơ quan, lúc nào cũng khang trang, êm dịu và thơm mát. Ngay bản thân con người anh ta lúc nào cũng thấy lịch sự, trong những bộ quần áo sạch sẽ, nếp là phẳng phiu và thơm phức, những đôi giày đánh xi bóng loáng. Làm cho tư thế đi đứng của anh ta lúc nào cũng chững chạc, kiểu cách và điệu bộ, lời ăn tiếng nói của anh ta lúc nào cũng sang sảng, xen lẫn hách dịch và trịch thượng, đó là lối nói của thủ trưởng có uy quyền.

Khi còn có Ngải, lúc nào anh ta cũng thấy mình là trung tâm của vũ trụ, cấp dưới suốt ngày lên báo cáo, trình bày, thưa gửi, xin chỉ thị và còn kính biểu dù to dù nhỏ. Cấp trên cũng thường xuyên quan tâm, luôn xuống kiểm tra đôn đốc, nhắc nhở, và kiểm chác hoặc nhậu nhẹt, nhà khách Đoàn lúc nào cũng đông khách, giờ nghỉ ở nhà anh ta không mấy khi vắng người. Tất

nhiên trong số đó có cả những chàng trai mới mọc lông tơ trên mép và những ông già đầu bạc sắp về hưu đến cốt để chiêm ngưỡng "Đoá trà mi" vợ ông Giám đốc mà thôi. Nhưng anh ta vẫn cứ tưởng là vì mình, chỉ vì mình, họ đến để nghe anh ta mở mang kiến thức đông tây kim cổ cho họ, họ đến để chiêm ngưỡng tài hùng biện của anh ta qua những câu chuyện vui dí dỏm và vô bổ, hoặc họ đến để học hỏi những kinh nghiệm, những kiến thức khoa học kỹ thuật của anh ta trong cái đề tài anh ta vừa báo cáo và trong những đề tài anh ta sắp làm v.v...

Nhờ bản báo cáo khoa học của anh ta, mà chủ yếu là do cô Ngải làm hộ đó, đã làm đà đưa anh ta lên chức liên đoàn phó phụ trách khoa học kỹ thuật. Anh ta lại càng thấy mình cao sang hơn, quan trọng hơn. Hàng ngày có xe đưa xe đón, đi làm riêng. Lúc nào cũng bận rộn tiếp hết đoàn chuyên gia này đến đoàn quốc tế khác, khi thì khách các Tổng cục, các Bộ, lúc lại khách các Liên đoàn, các tỉnh bạn đến tham quan học tập, nghiên cứu... Nếu không xuống họp hành liên hoan ở các đoàn, các xí nghiệp thì lại luôn luôn tiếp khách ở khách sạn, chẳng mấy khi ăn cơm

ở nhà, có khi hàng tháng trời chỉ ăn cơm ở nhà một hai bữa... Từ khi lên chức đến nay, người ta chỉ thấy anh ta bận rộn tiếp khách khoa học kỹ thuật và dự hội nghị khoa học kỹ thuật nhiều, chứ bản thân anh ta thì chẳng thực hiện được một chút khoa học kỹ thuật nào cả. Ngay đến cái đề tài khoa học của anh ta cũng không được anh ta đem áp dụng thực tiễn để đem lại hiệu quả kinh tế cho Nhà nước và cho Liên đoàn.

- Trời, đề tài của cậu chỉ để làm sang thôi ư?
- À, nó còn làm cầu thang cho cậu nữa chứ? Hay nó cũng chẳng có tác dụng áp dụng thực tiễn?

Một số bạn bè, cấp trên vui miệng trêu chọc anh ta. Anh ta lại thanh minh:

- Thì đấy các anh thấy tôi có lúc nào mở mắt được ra đâu? Đúng như thế, một khi anh ta không muốn mở mắt thì làm sao mà mở được. Từ khi anh ta được lên chức lên cấp mấy năm nay, quyền cao chức trọng hơn vậy mà anh ta vẫn cảm thấy không được "sang vì vợ" như khi anh ta còn ở Đoàn, mà cái chính là khi anh ta còn Ngải.

Dạo đó, anh ta đang vui mừng vì được tin đề bạt lên chức Liên đoàn phó, anh ta định về khoe với Ngải và hy vọng Ngải sẽ làm lành, sống lại

với anh ta. Nhưng chính cái tin đó, lại làm cho Ngải dứt khoát với anh ta và bỏ ra đi nhanh chóng hơn.

- Tôi đã có sai lầm nghiêm trọng là đã giúp một kẻ tồi tệ thành con người giàu sang nổi tiếng, tôi không thể ở lại để nhìn thấy cái cảnh người có tài cứ bị vùi dập không thương xót, còn kẻ bất tài thì lại cứ ngày càng được lên quyền cao chức trọng hơn được nữa!

Ngải đã nói thẳng vào mặt anh ta như thế. Rồi bỏ đi.

Từ khi mất Ngải anh ta cảm thấy mọi thứ đều như suy sụp, nhà cửa trống trải, người anh ta như rỗng không. Anh ta không dám ở nhà riêng mà phải vào cơ quan ở. Người lúc nào cũng như bệ rạc, nhếch nhác, như cảnh cơm hàng, cháo chợ, áo quần luộm thuộm, mặt mũi bơ phờ, dáng đi, điệu đứng, tiếng cười tiếng nói, không còn vẻ oai phong bệ vệ như trước đây nữa. Mặc dầu hàng ngày cũng đã có công vụ cơ quan phục vụ giúp đỡ anh ta, nhưng cũng không ổn. Anh ta phải nhanh chóng xây dựng lại gia đình. Đầu tiên anh ta chọn một cô gái trẻ nhất và xinh đẹp nhất trong số những cô gái bồ bịch của anh ta

đưa về nhà. Nhưng cô ta lại không thay thế được Ngải, cô ta còn quá trẻ, chưa có nghề nghiệp gì. Suốt ngày chỉ ăn diện chơi bời, hết một quần áo này, lại đến kiểu đầu tóc khác; lúc nào cô ta cũng tìm được một mới nhất, đẹp nhất vùng, cửa hàng nào có phấn sáp, nước hoa ngoại tốt nhất, cô ta cũng mua được. Công việc nhà thì trễ nải, và ngờ nghệch, lại không biết tâm lý chiêu chuộng anh ta. Từ bữa ăn đến giấc ngủ. Đã thế, khi anh ta đi vắng, lại còn kéo bạn bè trai gái đến nhà xem ti vi, nghe đài nghe băng, và ca hát nhảy múa có khi suốt cả ngày nữa. Cô còn rất hào tâm sẵn sàng chiêu đãi bạn bè một cách sang trọng, kể cả bạn của Chung và bạn của cô. Đến nỗi chưa đầy một năm mà tài sản của anh ta đã ngót hẳn - Thực ra cô ta chỉ như một con búp bê xinh đẹp để anh ta nhìn ngắm, bẽ ảm và thoả mãn dục tình mà thôi, không thể là người vợ lý tưởng để "sang vì vợ" cho anh ta được. Từ đó những cuộc mâu thuẫn, cãi cọ chửi bới nhau lại xảy ra, anh ta lại buộc phải chia tay với cô. Rồi lại vào cơ quan, sống cảnh cơm niêu nước lọ, và để chắt chiu dành dụm lại ít vốn liếng tài sản bù lại những mất mát do cô gái trẻ đã tàn phá.

*

* *

Mỗi lần nhớ lại chuyện đó, Lê Tá Chung lại cảm thấy luyến tiếc và nhức nhối trong lòng. Đó là một buổi tối thứ bảy; Chung đi công tác về, qua Bãi Cháy, thấy ở câu lạc bộ thanh niên có vũ hội rất đông vui; anh bảo lái xe dừng lại nghỉ và ghé vào chơi. Trước đây Chung cũng chẳng biết vũ hội là gì, cũng như chẳng biết cả âm nhạc quay băng... Nhưng từ khi lên làm thủ trưởng Đoàn, và nhất là từ khi có nhà riêng, có đầy đủ tiện nghi có xe con riêng đi lại, thì anh mới bắt đầu biết thưởng thức âm nhạc qua băng ra đi ô cát sét, từ chiếc máy nhỏ một băng, đến máy to hai băng, lúc nào anh ở nhà thì thế nào cũng quay băng nhạc âm i, điếc cả tai hàng xóm, như để khoe chiếc máy mới có đôi loa thùng của mình hay để khoe cái tai thẩm nhạc của anh ta. Nói đúng hơn là anh đã bắt đầu học làm sang bằng âm nhạc, chứ anh ta cũng chẳng biết bài nào vào bài nào, nhạc nhẹ hay nhạc nặng, thậm chí anh ta cũng không đọc được một nốt nhạc trên bản nhạc và bấm đúng một nốt nào trên cây đàn ghi ta mà anh ta vẫn treo ở phòng khách để trang trí. Tuy nhiên, những băng nhạc của anh ta đã